**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: *TIẾNG VIỆT- LỚP 2***

**CHỦ ĐIỂM : BỐN MÙA TƯƠI ĐẸP**

 **Tiết 3: VIẾT CHỮ HOA T**

# **Tiết chương trình: 186**

# **Thời gian dạy: Ngày 11 tháng 2 năm 2025.**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 -Viết đúng chữ T hoa và hiểu nghĩa câu ứng dụng.

 -Yêu quý thiên nhiên và có những việc làm thiết thực bảo vệ thiên nhiên,

 -Có trách nhiệm với môi trường sống .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 **1.Giáo viên:**

 - Mẫu chữ viết hoa T.

 **2.Học sinh:**

 - Sách giáo khoa,Vở Tập viết .

 - Bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH*** |
| ***5’******8’******7’******8’******7’*** | **1. Hoạt động mở đầu**- GV bắt nhịp cho HS hát**-**Chữ viết đẹp được so sánh với gì?**-**GV dẫn dắt giới thiệu bài .GV ghi đề bài**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới** **Hoạt động 1: Luyện viết chữ *T* hoa**- GV cho HS quan sát mẫu chữ T hoa:- GV tổ chức cho HS nêu:+ Chiều cao, độ rộng chữ T hoa.+ Chữ T hoa gồm mấy nét?- GV chiếu video HD quy trình viết chữ T hoa.- GV thao tác mẫu trên bảng , vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét: + Cách viết: Đặt bút giữa ĐK dọc 2 và 3, phía dưới ĐK ngang 3 một li, viết nét cong trái nhỏ kết hợp viết nét thắt rồi viết tiếp nét cong trái lớn liền mạch với nét cong phải và dừng bút cách bên phải ĐK dọc 2 một li, dưới ĐK ngang 2.+ Lưu ý: Lưng nét cong trái nhỏ phải chạm ĐK dọc 1. Nét cong phải chạm ĐK dọc 3 và ĐK ngang 2.- GV yêu cầu HS viết bảng con.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS- GV yêu cầu HS viết chữ *T* hoa vào bảng con.- GV yêu cầu HS tô và viết chữ *T* hoa vào VTV.**Hoạt động 2: Luyện viết câu ứng dụng*****Bước 1: Hoạt động cả lớp***- GV gọi HS đọc câu ứng dụng và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng *Tấc đất tấc vàng*.+ Tấc đất tấc vàng: *khuyên mọi người phải biết quý trọng và bảo vệ đất đai ruộng đồng để sản xuất.*- GV viết mẫu từ *Tấc*, câu ứng dụng *Tấc đất tấc vàng* trên bảng, lưu ý cho HS:+ Viết chữ T hoa đầu câu.+ Cách nối từ T sang chữ â.+ Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.***Bước 2: Hoạt động cá nhân***- GV yêu cầu HS viết chữ *Tấc* và câu ứng dụng *Tấc đất tấc vàng* vào VTV.**Hoạt động 3: Luyện viết thêm*****Bước 1: Hoạt động cả lớp***- GV yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao:*Ai ơi về miệt Tháp mười**Cá tôm sẵn bắt, lúa trời sẵn ăn.*- GV mở rộng: *Câu ca dao trên cho thấy thiên nhiên rất đỗi hào phóng ban phát cho vùng Đồng Tháp Mười nhiều sản vật và nguồn lợi tôm, cá khá dồi dào. Lúa trời là loại lúa không ai gieo sạ mà nó tự nhiên mọc trên cánh đồng mênh mông nước của vùng Đồng Tháp Mười ngày xưa.****Bước 2: Hoạt động cá nhân***- GV yêu cầu HS viết chữ *T* hoa, chữ *Tháp* và câu ca dao vào VTV.**Hoạt động 4: Đánh giá bài viết*****Bước 1: Hoạt động theo cặp***- GV yêu cầu HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.***Bước 2: Hoạt động cả lớp***- GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.- GV trưng bày một số bài viết đẹp.- GV và HS nhận xét một số bài viết. | -Giáo viên và học sinh cùng thực hiện.- HS hát: Chữ đẹp mà nết càng ngoan *-*HS đọc đề, ghi vở.**-** HS quan sát.- HS nêu nhận xét:+ Chiều cao 2 ô ly rưỡi, độ rộng 2 ô ly+ Gồm nét cong trái, nét thắt và nét cong phải.- HS quan sát.- HS quan sát, lắng nghe.- HS luyện viết bảng con.- HS tô và viết chữ T hoa vào VTV**-** 3 - 4 HS đọc và hiểu nghĩa câu ứng dụng.- HS quan sát, lắng nghe.**-** HS viết chữ *Tấc* và câu ứng dụng *Tấc đất tấc vàng* vào VTV.- Nghĩa: câu ca dao nói về sự trù phú của thiên nhiên vùng Tháp mười.-HS lắng nghe- HS viết vào VTV.- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm. - HS quan sát, cảm nhận. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC :**

**…………………………………………………………………………………………**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**